



Teams

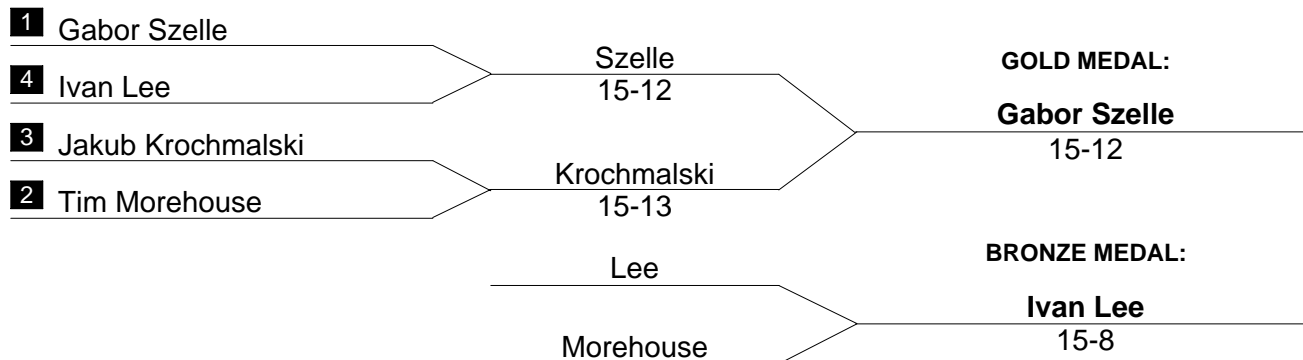
Final Standings

Place	Name	Points	ME	MF	MS	WE	WF	WS
1	Pennsylvania State University	175	25	29	20	37	36	28
2	Notre Dame	171	26	33	37	25	28	22
2	St. John's University	171	37	25	31	39	9	30
4	Stanford University	163	24	38	29	18	37	17
5	Princeton University	133	25	13	18	32	32	13
6	Columbia/Barnard	109	21	28	16	12	22	10
7	Yale University	101	18	19	9	11	20	24
8	Pennsylvania, University of	79	23	30	14	7	5	
9	Northwestern University	69				27	9	33
10	Rutgers University	53	19	8	13		13	
11	UNC, Chapel Hill	50	13			4		33
12	Ohio State University	42	22			5	15	
13	Brandeis University	40	10	5	25			
14	Massachusetts Institute of Technology	37	1		6			30
15	New York University	36		22	7		7	
16	Wayne State University	31			19	12		
17	Brown University	30			10	16		4
18	Cleveland State	29		13	4		12	
19	U.S. Air Force Academy	25	12	5		6		2
20	Temple University	24				10	14	
21	Harvard University	18				5	13	
22	Duke University	16		3	12		1	
23	Fairleigh Dickinson University	14				4		10
24	James Madison University	11						11
25	Johns Hopkins University	9						9
26	Cornell University	6				6		
27	Lawrence University	5		5				
28	Tufts University	3					3	



Men's Saber

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Gabor Szelle	Notre Dame	19	0.864	105	51	+54
2	Jakub Krochmalski	Wayne State	18	0.818	100	60	+40
3	Ivan Lee	St. John's	16	0.727	99	60	+39
4	Tim Morehouse	Brandeis	19	0.864	101	69	+32
5	Andrzej Bednarski	Notre Dame	17	0.739	98	69	+29
6	Patrick Durkan	Columbia/Barnard	16	0.727	97	71	+26
7	Robert Owens	Stanford	15	0.682	91	69	+22
8	Aaron Stuewe	Penn State	15	0.652	97	68	+29
9	Michael Golia	Pennsylvania	14	0.636	93	67	+26
10	David LaValle	Stanford	14	0.636	94	81	+13
11	Thomas Hergenhan	St. John's	14	0.609	89	82	+7
12	James Wallen	Princeton	10	0.455	80	85	-5
13	Paul Friedman	Brown	10	0.435	77	83	-6
14	Mitsu Sudo	Yale	9	0.391	71	92	-21
15	Daniel Pratt	Princeton	8	0.364	84	92	-8
16	Daniel Mazor	Rutgers	8	0.348	75	102	-27
17	Michael Baughman	Duke	7	0.304	68	95	-27
18	Peter Casalino	N.Y.U.	7	0.304	71	101	-30
19	Phillip Miller	M.I.T.	6	0.261	60	102	-42
20	Michael Stahlhut	Penn State	5	0.217	74	101	-27
21	Michael Topper	Brandeis	5	0.217	73	104	-31
22	Andrew Mahen	Duke	5	0.217	71	106	-35
23	John Tedeschi	Rutgers	5	0.217	60	103	-43
24	Chaun Shaahid	Cleveland State	4	0.235	49	77	-28

2000 NCAA Championships

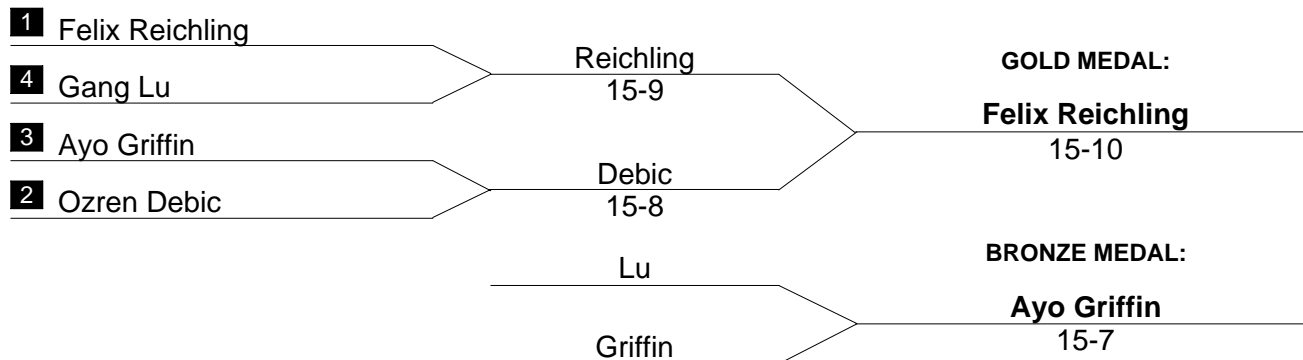
Men's Saber

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Michael Baughman	Duke	1		4	V5	1	V5	0	3	2	0	2	4	1	3	3	3	1	0	V5	V5	V5	V5	4	V5	2	7	68	95	-27	17
Andrew Mahen	Duke	2	V5		4	1	V5	2	3	4	3	1	1	1	3	4	1	4	4	2	V5	V5	1	3	V5	4	5	71	106	-35	22
Peter Casalino	N.Y.U.	3	1	V5		1	2	V5	2	2	V5	V5	4	V5	1	2	4	4	1	V5	2	4	3	0	3	V5	7	71	101	-30	18
Aaron Stuewe	Penn State	4	V5	V5	V5		4	V5	3	3	2	V5	V5	0	3	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	15	97	68	+29	8
Michael Stahlhut	Penn State	5	4	3	V5	V5		2	2	2	1	1	V5	V5	4	3	1	2	3	4	3	4	4	3	3	V5	5	74	101	-27	20
Paul Friedman	Brown	6	V5	V5	4	2	V5		0	1	4	V5	1	V5	3	3	3	3	0	V5	V5	1	V5	2	V5	V5	10	77	83	-6	13
Andrzej Bednarski	Notre Dame	7	V5	V5	V5	V5	V5	V5		4	1	V5	V5	V5	V5	1	3	1	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	17	98	69	+29	5
Gabor Szelle	Notre Dame	8	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		3	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	20	110	51	+59	1
Jakub Krochmalski	Wayne State	9	V5	V5	0	V5	V5	V5	V5	V5		V5	2	4	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	19	105	61	+44	2
Daniel Pratt	Princeton	10	V5	V5	4	4	V5	3	4	3	1		V5	4	V5	3	3	2	2	V5	V5	4	V5	4	3		8	84	92	-8	15
James Wallen	Princeton	11	V5	V5	V5	0	1	V5	2	3	V5	4		3	2	V5	4	V5	2	4	V5	3	V5	2	V5		10	80	85	-5	12
Michael Golia	Pennsylvania	12	V5	V5	4	V5	0	4	3	1	V5	V5	V5		V5	4	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5		14	93	67	+26	9
David LaValle	Stanford	13	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	2	3	2	V5	2		V5	V5	4	3	V5	V5	4	V5	V5	V5		14	94	81	+13	10
Robert Owens	Stanford	14	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	0	1	V5	3	V5	4		V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	2	V5		15	91	69	+22	7
Patrick Durkan	Columbia/Barnard	15	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	3	V5	V5	V5	4	3		V5	3	V5	V5	V5	V5	2	V5		16	97	71	+26	6
Thomas Hergenhan	St. John's	16	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	0	V5	4	1	V5	1	1		V5	4	V5	V5	V5	4	3	V5	14	89	82	+7	11
Ivan Lee	St. John's	17	V5	V5	V5	3	V5	V5	4	3	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	4		V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	17	104	62	+42	3
Mitsu Sudo	Yale	18	4	V5	1	2	V5	2	0	1	3	4	V5	1	4	1	1	V5	0		V5	V5	V5	2	V5	V5	9	71	92	-21	14
John Tedeschi	Rutgers	19	0	3	V5	0	V5	0	2	1	4	4	2	2	4	3	1	2	0	2		V5	V5	3	2	V5	5	60	103	-43	23
Daniel Mazor	Rutgers	20	4	3	V5	3	V5	V5	2	V5	2	V5	V5	3	V5	0	1	1	2	2	4		3	3	V5	2	8	75	102	-27	16
Phillip Miller	M.I.T.	21	0	V5	V5	2	V5	0	3	1	3	4	1	1	1	1	4	3	1	1	1	V5		3	V5	V5	6	60	102	-42	19
Tim Morehouse	Brandeis	22	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	4	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	20	106	73	+33	4
Michael Topper	Brandeis	23	2	3	V5	4	V5	2	2	0	2	V5	3	2	4	2	4	V5	2	0	V5	4	4	4		4	5	73	104	-31	21
Chaun Shaahid	Cleveland State	24	V5	V5	4	1	4	3	0	0	1							2	2	3	3	V5	2	4	V5		4	49	77	-28	24

Men's Foil

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Felix Reichling	Stanford	22	0.957	112	44	+68
2	Ozren Debic	Notre Dame	20	0.870	111	63	+48
3	Ayo Griffin	Yale	19	0.826	106	60	+46
4	Gang Lu	Penn State	16	0.696	103	69	+34
5	Alex Wood	Stanford	16	0.696	99	73	+26
6	David Cohen	Pennsylvania	16	0.696	97	74	+23
6	Joseph Fisher	St. John's	16	0.696	97	74	+23
8	Raphael Bruckner	Columbia/Barnard	15	0.652	99	77	+22
9	Yale Cohen	Pennsylvania	14	0.609	95	74	+21
10	Martin Koren	Cleveland State	13	0.565	93	68	+25
11	Donald McGill	Penn State	13	0.565	90	74	+16
12	Jed Dupree	Columbia/Barnard	13	0.565	93	80	+13
13	Aleksandr Nazarov	N.Y.U.	13	0.565	93	82	+11
14	Forest Walton	Notre Dame	13	0.565	87	78	+9
15	Davis Merritt	St. John's	9	0.391	79	101	-22
16	Michael Pasinkoff	N.Y.U.	9	0.391	72	103	-31
17	Dustin Reagan	Princeton	7	0.304	81	102	-21
18	Aaron Filner	Princeton	6	0.261	73	101	-28
19	Brian Sirlin	Brandeis	5	0.217	64	105	-41
20	Chris Jones	Air Force	5	0.217	58	101	-43
21	Matthew Catino	Rutgers	5	0.217	61	107	-46
22	Jeffrey Peyton	Lawrence	5	0.217	57	108	-51
23	David Bright	Duke	3	0.130	66	110	-44
24	Christopher Peng	Rutgers	3	0.130	51	109	-58

2000 NCAA Championships

Men's Foil

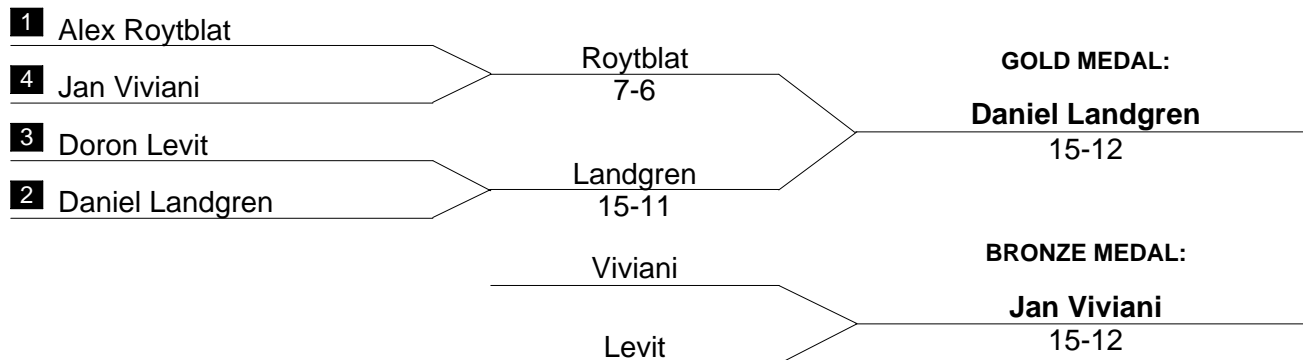
Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI	
Matthew Catino	Rutgers	1		V5	V5	V5	4	2	1	1	3	4	V5	0	0	2	4	0	2	2	1	2	4	2	2	V5	5	61	107	-46	21	
Christopher Peng	Rutgers	2	3		4	4	1	4	V5	0	V5	0	1	0	0	2	V5	0	0	2	3	1	4	1	3	3	3	3	51	109	-58	24
Brian Sirlin	Brandeis	3	3	V5		V5	V5	2	3	2	4	2	3	1	1	0	V5	0	2	4	2	2	4	3	V5	1	5	64	105	-41	19	
Aaron Filner	Princeton	4	4	V5	4		V5	2	1	3	4	0	3	2	2	2	2	1	2	V5	4	V5	V5	3	V5	4	6	73	101	-28	18	
Dustin Reagan	Princeton	5	V5	V5	4	4		2	3	4	V5	3	4	0	2	2	4	4	4	V5	0	V5	V5	V5	4	2	7	81	102	-21	17	
Ayo Griffin	Yale	6	V5	V5	V5	V5	V5		2	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	19	106	60	+46	3	
Forest Walton	Notre Dame	7	V5	3	V5	V5	V5	V5		4	V5	V5	2	0	4	2	V5	1	3	V5	0	3	V5	V5	V5	V5	13	87	78	+9	14	
Ozren Debic	Notre Dame	8	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	20	111	63	+48	2	
Jeffrey Peyton	Lawrence	9	V5	2	V5	V5	3	0	1	0		3	2	1	1	1	V5	1	3	V5	2	1	4	3	3	1	5	57	108	-51	22	
Jed Dupree	Columbia/Barnard	10	V5	V5	V5	V5	V5	4	3	4	V5		3	0	V5	V5	V5	3	V5	V5	2	1	V5	V5	4	4	13	93	80	+13	12	
Raphael Bruckner	Columbia/Barnard	11	4	V5	V5	V5	V5	4	V5	2	V5	V5		2	V5	1	V5	4	V5	V5	V5	V5	4	3	V5	V5	15	99	77	+22	8	
Martin Koren	Cleveland State	12	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	3	V5	V5	V5		2	V5	V5	1	4	V5	3	3	V5	4	4	3	13	93	68	+25	10	
Gang Lu	Penn State	13	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	4	V5	4	4	V5		V5	V5	2	4	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	16	103	69	+34	4	
Donald McGill	Penn State	14	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	4	V5	2	V5	4	2		V5	1	3	V5	4	V5	3	0	V5	V5	13	90	74	+16	11	
David Bright	Duke	15	V5	4	1	V5	V5	4	2	3	4	1	1	2	4	4		1	2	1	4	1	2	3	4	3	3	66	110	-44	23	
Felix Reichling	Stanford	16	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	22	112	44	+68	1	
Alex Wood	Stanford	17	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	1	4	V5	V5	V5	V5	3		V5	3	3	V5	V5	3	V5	16	99	73	+26	5	
Chris Jones	Air Force	18	V5	V5	V5	1	4	1	2	1	3	3	2	2	3	2	V5	0	1		1	1	4	1	V5	1	5	58	101	-43	20	
David Cohen	Pennsylvania	19	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	1	V5	V5	1	V5	4	V5	V5	4	V5	V5		V5	4	2	V5	V5	16	97	74	+23	6	
Yale Cohen	Pennsylvania	20	V5	V5	V5	4	4	3	V5	3	V5	V5	1	V5	V5	3	V5	1	V5	V5	3		V5	3	V5	V5	14	95	74	+21	9	
Michael Pasinkoff	N.Y.U.	21	V5	V5	V5	1	2	0	3	0	V5	3	V5	4	1	V5	V5	0	1	V5	V5	3		3	4	2	9	72	103	-31	16	
Joseph Fisher	St. John's	22	V5	V5	V5	V5	4	1	2	3	V5	4	V5	V5	1	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5		V5	V5	16	97	74	+23	6	
Davis Merritt	St. John's	23	V5	V5	2	2	V5	4	1	2	V5	V5	4	V5	3	2	V5	2	V5	2	3	2	V5	3		2	9	79	101	-22	15	
Aleksandr Nazarov	N.Y.U.	24	3	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	2	V5	4	1	V5	3	2	V5	4	2	V5	3	V5		13	93	82	+11	13	



Men's Epée

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Daniel Landgren	Penn State	18	0.783	107	71	+36
2	Alex Roytbat	St. John's	20	0.870	111	70	+41
3	Jan Viviani	Notre Dame	17	0.739	103	75	+28
4	Doron Levit	St. John's	17	0.739	100	62	+38
5	Eric Tribbett	Stanford	17	0.739	97	74	+23
6	Jason Burrell	Princeton	17	0.739	87	86	+1
7	Kraig Peterson	North Carolina	13	0.565	86	84	+2
8	Yevgeni Niyzov	Rutgers	12	0.522	94	76	+18
9	Seth Kelsey	Air Force	12	0.522	94	78	+16
10	Javier Garcia-Albea	Pennsylvania	12	0.522	90	88	+2
11	Geoff Kane	Ohio State	12	0.522	88	87	+1
12	Charles Hamann	Pennsylvania	11	0.478	94	85	+9
13	Matthew Rosen	Columbia/Barnard	11	0.478	90	96	-6
14	Cameron Hill	Yale	10	0.435	85	90	-5
15	Henry Pruitt	Columbia/Barnard	10	0.435	87	93	-6
16	Alan Jones	Ohio State	10	0.435	80	93	-13
17	Boris Moyston	Brandeis	10	0.435	76	94	-18
18	Brian Casas	Notre Dame	9	0.391	80	96	-16
19	Steven Wang	Princeton	8	0.348	85	100	-15
20	Marcus Weickel	Yale	8	0.348	82	99	-17
21	Tom Hunt	Stanford	7	0.304	84	97	-13
22	Brendan Bâby	Penn State	7	0.304	75	94	-19
23	Michael Lee	Rutgers	7	0.304	76	102	-26
24	Neal Devaraj	M.I.T.	1	0.043	53	114	-61

2000 NCAA Championships

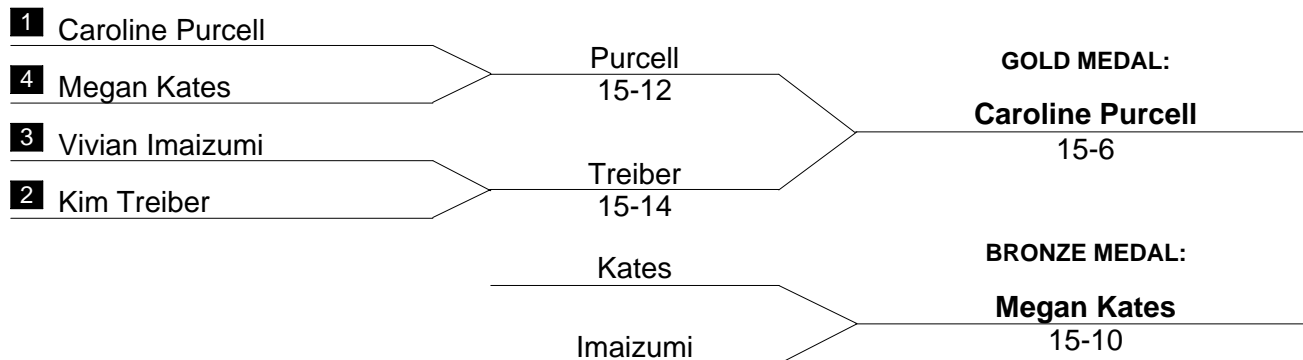
Men's Epée

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI	
Matthew Rosen	Columbia/Barnard	1	█	V5	V5	V5	4	2	4	2	V5	V5	1	4	V5	2	V5	2	V5	V5	V5	4	2	4	4	V5	11	90	96	-6	13	
Henry Pruitt	Columbia/Barnard	2	3	█	4	4	V5	2	0	3	V5	4	V5	2	3	V5	V5	3	V5	V5	V5	3	3	3	V5	V5	10	87	93	-6	15	
Boris Moyston	Brandeis	3	4	V5	█	V5	V5	V5	0	2	V5	1	V5	3	V5	V5	3	V5	2	3	V5	2	0	2	2	2	10	76	94	-18	17	
Tom Hunt	Stanford	4	3	V5	4	█	2	0	V5	4	V5	3	1	V5	4	V5	4	4	4	3	1	4	V5	4	4	V5	7	84	97	-13	21	
Eric Tribbett	Stanford	5	V5	3	4	V5	█	0	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V4	V5	2	V5	2	V5	V5	17	97	74	+23	5	
Seth Kelsey	Air Force	6	V5	V5	3	V5	V5	█	V5	3	V5	V5	V5	4	3	3	3	2	4	V5	3	4	2	V5	V5	V5	12	94	78	+16	9	
Doron Levit	St. John's	7	V5	V5	V5	2	3	3	█	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	2	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	17	100	62	+38	4	
Alex Roytblat	St. John's	8	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	█	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	4	V4	V5	V5	V5	20	111	70	+41	2	
Neal Devaraj	M.I.T.	9	3	1	0	2	3	1	1	2	█	2	4	1	3	2	1	4	3	2	3	0	2	4	V5	4	1	53	114	-61	24	
Javier Garcia-Albea	Pennsylvania	10	2	V5	V5	V5	3	1	2	4	V5	█	3	V5	V5	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	2	4	1	V5	12	90	88	+2	10	
Charles Hamann	Pennsylvania	11	V5	4	3	V5	4	4	2	4	V5	V4	█	4	V5	4	V5	2	V5	2	V5	3	V5	4	V5	V5	11	94	85	+9	12	
Kraig Peterson	North Carolina	12	V5	V5	V5	4	0	V5	2	4	V5	2	V5	█	4	V5	V5	3	1	V5	V5	0	1	V5	V5	V5	13	86	84	+2	7	
Geoff Kane	Ohio State	13	4	V5	2	V5	2	V5	V5	2	V5	3	4	V5	█	V5	V5	2	V5	V5	V5	2	3	V5	2	2	12	88	87	+1	11	
Alan Jones	Ohio State	14	V5	1	4	1	4	V5	2	0	V5	3	V5	1	1	█	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	2	V5	3	10	80	93	-13	16	
Marcus Weickel	Yale	15	3	3	V5	V5	1	V5	1	3	V5	V5	4	3	1	3	█	1	V5	V5	3	4	4	4	4	V5	8	82	99	-17	20	
Jan Viviani	Notre Dame	16	V5	V5	3	V5	2	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	█	V5	2	V5	V5	V5	V5	4	V5	3	17	103	75	+28	3	
Brian Casas	Notre Dame	17	3	4	V5	V5	3	V5	2	3	V5	4	0	V5	3	V5	2	1	█	3	2	V5	1	4	V5	V5	9	80	96	-16	18	
Cameron Hill	Yale	18	4	2	V5	V5	1	2	4	V5	V5	1	V5	4	3	3	3	V5	V5	█	V5	1	V5	3	4	V5	10	85	90	-5	14	
Brendan Bâby	Penn State	19	4	4	2	V5	2	V5	V5	3	V5	4	1	3	4	0	V5	2	V3	1	█	4	V4	1	4	4	7	75	94	-19	22	
Daniel Landgren	Penn State	20	V5	V4	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	V5	3	4	V5	V5	█	V5	V5	V5	V5	18	107	71	+36	1	
Yevgeni Niyzov	Rutgers	21	V5	V4	V5	3	3	V5	4	3	V5	V5	2	V5	V5	4	V5	2	V5	4	3	4	█	3	V5	V5	12	94	76	+18	8	
Jason Burrell	Princeton	22	V5	V5	V5	V5	V5	1	0	2	V5	V5	V5	1	0	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V2	1	V5	█	V5	V5	17	87	86	+1	6
Steven Wang	Princeton	23	V5	4	V5	V5	4	3	0	3	4	V5	2	2	V5	3	V5	4	3	V5	V5	3	2	4	█	4	8	85	100	-15	19	
Michael Lee	Rutgers	24	3	4	V5	1	3	4	0	2	V5	4	3	2	V5	V5	4	V5	3	2	V5	1	1	4	V5	█	7	76	102	-26	23	

Women's Saber

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Caroline Purcell	M.I.T.	19	0.826	110	55	+55
2	Kim Treiber	North Carolina	18	0.783	105	63	+42
3	Megan Kates	St. John's	16	0.696	102	72	+30
4	Vivian Imaizumi	Northwestern	17	0.739	98	73	+25
5	Carly Wells	Northwestern	16	0.696	102	73	+29
6	Stephanie Tam	Penn State	16	0.696	98	69	+29
7	Meghan Neumann	North Carolina	15	0.652	99	74	+25
8	Helen Liu	Yale	15	0.652	98	84	+14
9	Marisa Mustilli	St. John's	14	0.609	97	72	+25
10	Natalia Mazur	Notre Dame	13	0.565	90	87	+3
11	Austin O'Neill	Penn State	12	0.522	91	78	+13
12	Allison Schwartz	James Madison	11	0.478	83	84	-1
13	Caprice Gray	M.I.T.	11	0.478	83	89	-6
14	Cathleen Ferris	Fairleigh Dickinson	10	0.435	81	88	-7
15	Katie Stephan	Stanford	10	0.435	84	94	-10
16	Laura Napoli	Columbia/Barnard	10	0.435	78	94	-16
17	Sarah Walsh	Johns Hopkins	9	0.391	80	88	-8
18	Sophie Jones	Yale	9	0.391	82	94	-12
19	Carianne McCullough	Notre Dame	9	0.391	72	96	-24
20	Alexa Chew	Princeton	7	0.304	72	101	-29
21	Diane Boudalis	Stanford	7	0.304	59	102	-43
22	Elizabeth Caputo	Princeton	6	0.261	58	98	-40
23	Amanda Henry	Brown	4	0.174	70	105	-35
24	Jamie Rasmussen	Air Force	2	0.087	52	111	-59

2000 NCAA Championships

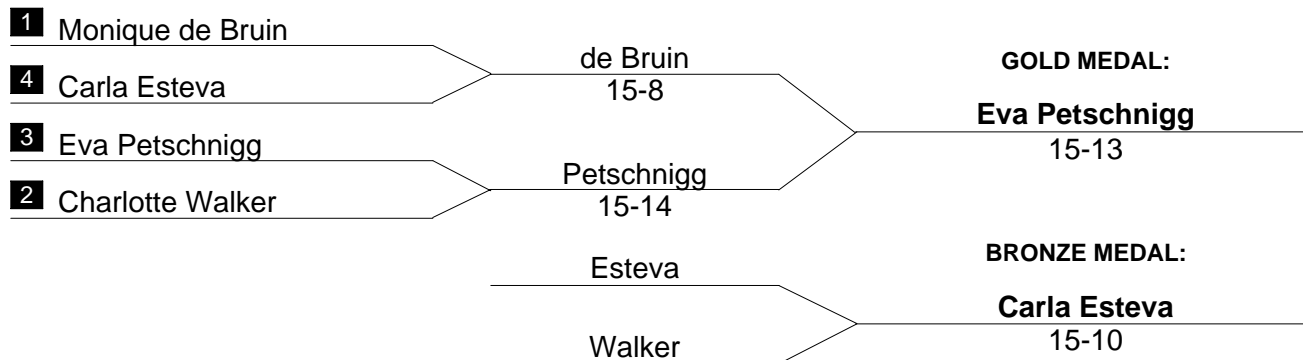
Women's Saber

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI	
Diane Boudalis	Stanford	1		3	V5	3	0	V5	2	V5	4	V5	3	2	V5	1	1	1	V5	V5	1	0	1	1	1	0	7	59	102	-43	21	
Katie Stephan	Stanford	2	V5		V5	4	3	V5	V5	V5	V5	3	V5	3	3	3	2	3	V5	2	2	V5	V5	1	3	2	10	84	94	-10	15	
Jamie Rasmussen	Air Force	3	4	3		0	1	1	2	1	2	3	4	1	3	2	V5	2	3	0	2	1	V5	2	1	4	2	52	111	-59	24	
Vivian Imaizumi	Northwestern	4	V5	V5	V5		3	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	1	V5	3	3	V5	V5	V5	17	98	73	+25	4	
Carly Wells	Northwestern	5	V5	V5	V5	V5		V5	4	V5	V5	4	V5	3	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	3	3	V5	2	V5	16	102	73	+29	5	
Amanda Henry	Brown	6	4	4	V5	2	4		3	3	4	V5	2	4	1	4	3	1	V5	V5	1	2	2	0	4	2	4	70	105	-35	23	
Helen Liu	Yale	7	V5	2	V5	4	V5	V5		V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	4	V5	V5	3	V5	2	4	V5	15	98	84	+14	3	
Sophie Jones	Yale	8	1	4	V5	4	3	V5	4		V5	3	V5	4	1	0	V5	4	V5	V5	3	0	2	4	V5	V5	9	82	94	-12	2	
Laura Napoli	Columbia/Barnard	9	V5	2	V5	V5	0	V5	V5	2		V5	3	0	4	4	0	V5	V5	4	2	3	3	1	V5	V5	10	78	94	-16	4	
Natalia Mazur	Notre Dame	10	2	V5	V5	4	V5	3	4	V5	2		V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	0	V5	3	3	V5	2	13	90	87	+3	10	
Carianne McCullough	Notre Dame	11	V5	3	V5	2	2	V5	0	4	V5	4		V5	0	1	V5	V5	V5	2	V5	4	0	2	2	1	9	72	96	-24	19	
Allison Schwartz	James Madison	12	V5	V5	V5	3	V5	V5	2	V5	V5	1	2		V5	1	V5	V5	4	2	4	2	1	3	3	V5	11	83	84	-1	12	
Marisa Mustilli	St. John's	13	4	V5	V5	V5	4	V5	2	V5	V5	V5	V5	2		4	3	V5	V5	3	V5	V5	2	3	V5	V5	14	97	72	+25	9	
Megan Kates	St. John's	14	V5	V5	V5	3	V5	V5	4	V5	V5	4	V5	V5	V5		4	V5	V5	V5	V5	1	4	V5	2	V5	16	102	72	+30	3	
Cathleen Ferris	Fairleigh Dickinson	15	V5	V5	3	2	2	V5	4	1	V5	3	4	2	V5	V5		V5	3	V5	V5	2	0	3	2	V5	10	81	88	-7	14	
Elizabeth Caputo	Princeton	16	V5	V5	V5	0	1	V5	V5	V5	4	1	1	0	0	2	1		3	3	2	0	3	1	2	4	6	58	98	-40	22	
Alexa Chew	Princeton	17	4	3	V5	2	1	4	V5	4	2	2	4	V5	1	2	V5	V5		V5	V5	2	2	2	0	2	7	72	101	-29	20	
Sarah Walsh	Johns Hopkins	18	3	V5	V5	V5	3	2	3	4	V5	1	V5	V5	V5	1	4	V5	2		3	V5	1	3	1	4	9	80	88	-8	17	
Austin O'Neill	Penn State	19	V5	V5	V5	2	4	V5	2	V5	V5	V5	3	V5	4	1	4	V5	2	V5		V5	1	4	V5	4	12	91	78	+13	11	
Stephanie Tam	Penn State	20	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	1	2		V5	V5	4	4	16	98	69	+29	1
Caroline Purcell	M.I.T.	21	V5	4	3	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4		V5	V5	V5	19	110	55	+55	1	
Kim Treiber	North Carolina	22	V5	V5	V5	3	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	4	0		V5	V5	18	105	63	+42	2	
Meghan Neumann	North Carolina	23	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	2	4	4	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	4	3		V5	15	99	74	+25	7
Caprice Gray	M.I.T.	24	V5	V5	V5	2	3	V5	4	3	4	V5	V5	3	1	4	1	V5	V5	V5	V5	V5	0	0	3		11	83	89	-6	13	

Women's Foil

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Eva Petschnigg	Princeton	18	0.783	108	56	+52
2	Monique de Bruin	Stanford	23	1.000	115	40	+75
3	Carla Esteva	Penn State	16	0.696	95	57	+38
4	Charlotte Walker	Penn State	20	0.870	109	56	+53
5	Magda Król	Notre Dame	16	0.696	92	68	+24
6	Susan Jennings	Columbia/Barnard	15	0.652	100	67	+33
7	Fane Groes	Ohio State	15	0.652	93	74	+19
8	Ute Breden	Stanford	14	0.609	95	66	+29
9	Melinda Rostal	Princeton	14	0.609	90	71	+19
10	Nele Foellmer	Rutgers	13	0.565	88	77	+11
11	Emily Katz	Harvard	13	0.565	86	78	+8
12	Liza Boutsikaris	Notre Dame	12	0.522	82	76	+6
13	Marta Roselli	Cleveland State	12	0.522	82	86	-4
14	Hannah Appel	Yale	11	0.478	79	80	-1
15	Elizabeth Thottham	St. John's	9	0.391	78	94	-16
16	Kristen Dorf	Northwestern	9	0.391	73	89	-16
17	Sarah Weeks	Yale	9	0.391	71	88	-17
18	Jaime Beecher	Temple	8	0.348	63	92	-29
19	Emily deVilla	N.Y.U.	7	0.304	73	97	-24
20	Ellen Blount	Columbia/Barnard	7	0.304	63	98	-35
21	Gina De Ieso	Temple	6	0.261	49	101	-52
22	Lauren Staudinger	Pennsylvania	5	0.217	58	100	-42
23	Annmarie Cholankeril	Tufts	3	0.130	43	104	-61
24	Nyasha London	Duke	1	0.043	44	114	-70

2000 NCAA Championships

Women's Foil

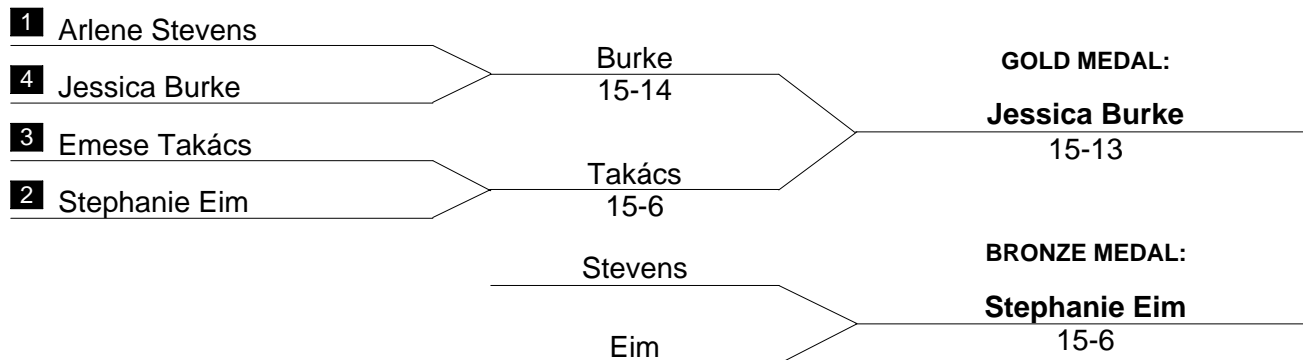
Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Melinda Rostal	Princeton	1		V5	V5	4	0	3	V5	V5	V5	V5	1	V5	1	V5	V5	3	3	V4	3	V5	3	V5	V5	V5	14	90	71	+19	9
Eva Petschnigg	Princeton	2	3		V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	3	V5	V5	V5	18	108	56	+52	1
Emily Katz	Harvard	3	2	3		1	4	V5	V5	V5	4	0	2	1	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	13	86	78	+8	11
Carla Esteva	Penn State	4	V5	0	V5		4	V5	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	2	V5	4	V4	V5	V5	V5	1	4	V5	V5	16	95	57	+38	3
Charlotte Walker	Penn State	5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	4	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	20	109	56	+53	4
Elizabeth Thottham	St. John's	6	V5	2	4	2	4		V5	V5	V5	V5	1	V5	3	V5	2	2	V5	1	0	3	4	2	3	V5	9	78	94	-16	15
Gina De Ieso	Temple	7	0	4	2	0	1	2		3	2	2	0	1	1	V4	V5	0	V3	V5	0	0	3	1	V5	V5	6	49	101	-52	21
Jaime Beecher	Temple	8	2	0	0	1	1	3	V5		1	2	3	V5	2	2	V5	1	2	V5	1	V5	V5	2	V5	V5	8	63	92	-29	18
Fane Groes	Ohio State	9	1	1	V5	2	2	3	V5	V5		V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	V5	V5	4	V5	V5	V5	15	93	74	+19	7
Ute Breden	Stanford	10	2	4	V5	3	4	3	V5	V5	1		4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	0	V5	V5	4	V5	14	95	66	+29	8
Monique de Bruin	Stanford	11	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	23	115	40	+75	2
Kristen Dorf	Northwestern	12	1	2	V5	1	2	4	V5	2	0	3	1		V5	4	V5	0	V5	V5	V5	V5	3	2	3	V5	9	73	89	-16	16
Hannah Appel	Yale	13	V5	4	1	1	2	V5	V5	V5	4	2	1	1		1	V4	V5	V5	V4	3	3	V5	3	V5	V5	11	79	80	-1	14
Sarah Weeks	Yale	14	4	1	0	V5	V5	2	3	V5	3	1	2	V5	V5		V5	1	3	V5	3	1	1	1	V5	V5	9	71	88	-17	17
Annamarie Cholankeril	Tufts	15	0	0	1	2	1	V5	3	1	2	0	0	2	1	3		2	V5	2	3	0	1	2	2	V5	3	43	104	-61	23
Susan Jennings	Columbia/Barnard	16	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	V5	2	4	2	V5	2	V5	V5		V5	4	V5	4	4	V5	V5	V5	15	100	67	+33	6
Ellen Blount	Columbia/Barnard	17	V5	1	4	1	2	2	2	V5	0	1	0	4	1	V4	2	3		V5	1	2	V5	V5	3	V5	7	63	98	-35	20
Lauren Staudinger	Pennsylvania	18	3	1	1	0	1	V5	1	2	V5	0	1	4	3	3	V4	V5	2		2	2	V5	3	1	4	5	58	100	-42	22
Liza Boutsikaris	Notre Dame	19	V5	0	4	0	2	V5	V5	V5	3	2	3	2	V5	V5	V5	0	V5	V5		4	V5	2	V5	V5	12	82	76	+6	12
Magda Król	Notre Dame	20	2	V5	V5	0	2	V5	V5	1	4	V5	1	3	V4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5		V5	V5	V5	16	92	68	+24	5
Marta Roselli	Cleveland State	21	V5	V5	3	V5	2	V5	V5	4	V5	0	0	V5	4	V5	V5	V5	3	3	1	1		1	V5	V5	12	82	86	-4	13
Nele Foellmer	Rutgers	22	4	1	4	V5	0	V5	V5	V5	2	3	2	V5	V5	V5	V5	2	4	V5	V5	1	V5		V5	V5	13	88	77	+11	10
Emily deVilla	N.Y.U.	23	0	2	4	3	3	V5	3	2	2	V5	4	V5	1	1	V5	2	V5	V5	1	4	4	2		V5	7	73	97	-24	19
Nyasha London	Duke	24	2	2	0	1	0	2	4	2	4	1	2	1	2	0	2	2	4	V5	3	2	0	2	1		1	44	114	-70	24



Women's Epée

Final Standings



Place	Name	School	V	Pct.	TS	TR	Ind
1	Jessica Burke	Penn State	18	0.783	109	75	+34
2	Emese Takács	St. John's	18	0.783	109	73	+36
3	Stephanie Eim	Penn State	19	0.826	90	48	+42
4	Arlene Stevens	St. John's	21	0.913	104	53	+51
5	Kate Rudkin	Northwestern	17	0.739	102	68	+34
6	Lindsay Campbell	Princeton	17	0.739	106	75	+31
7	Sarah Hobstetter	Brown	16	0.696	100	85	+15
8	Maya Lawrence	Princeton	15	0.652	100	83	+17
9	Anna Carnick	Notre Dame	14	0.609	92	71	+21
10	Marta Sciubisz	Wayne State	12	0.522	88	89	-1
11	Monica Conley	Columbia/Barnard	12	0.522	83	84	-1
12	Meagan Call	Notre Dame	11	0.478	85	82	+3
13	Whitney Anderson	Yale	11	0.478	81	86	-5
14	Julia Korony	Temple	10	0.435	84	88	-4
15	Jennifer Greenebaum	Northwestern	10	0.435	87	93	-6
16	Annie Simpson	Stanford	10	0.435	75	92	-17
17	Jessica Lisagor	Stanford	8	0.348	83	95	-12
18	Kimberly Linton	Pennsylvania	7	0.304	77	90	-13
19	Elia Burrill	Air Force	6	0.261	74	104	-30
20	Siobhan Cully	Cornell	6	0.261	68	102	-34
21	Toya Holland	Ohio State	5	0.217	70	99	-29
22	Elnaz Firoz	Harvard	5	0.217	56	102	-46
23	Janeen Hicks	North Carolina	4	0.174	63	103	-40
24	Catie Webb	Fairleigh Dickinson	4	0.174	61	107	-46

2000 NCAA Championships

Women's Epée

Final Table and Standings

Name	School	#	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	V	TS	TR	Ind	PI
Kate Rudkin	Northwestern	1	█	V5	V5	V5	3	V5	V5	2	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	3	3	V5	V5	V5	2	V5	V5	V5	17	102	68	+34	5
Jennifer Greenebaum	Northwestern	2	3	█	4	4	4	3	0	1	V5	V5	4	V5	1	3	V5	4	2	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	10	87	93	-6	15
Marta Sciubisz	Wayne State	3	4	V5	█	4	3	V5	2	1	V5	4	V5	V5	V5	V5	4	1	1	V5	V5	V5	1	3	V5	V5	12	88	89	-1	10
Jessica Burke	Penn State	4	4	V5	V5	█	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	4	V5	4	V5	18	109	75	+34	1
Stephanie Eim	Penn State	5	V5	V5	V5	4	█	V1	V4	V3	V3	V5	V5	V5	V5	2	V5	V3	3	V3	V4	V5	3	V4	V4	V4	19	90	48	+42	3
Janeen Hicks	North Carolina	6	1	V5	2	2	0	█	V5	3	V5	2	3	4	2	3	2	0	3	5	2	2	V5	3	2	2	4	63	103	-40	23
Meagan Call	Notre Dame	7	3	V5	V5	3	2	4	█	V5	1	V5	V5	V5	3	1	V5	1	4	4	4	V5	V5	0	V5	V5	11	85	82	+3	12
Anna Carnick	Notre Dame	8	V3	V5	V5	3	2	V5	2	█	1	2	V5	V5	V5	V5	V5	4	4	V5	V5	3	3	V5	V5	V5	14	92	71	+21	9
Toya Holland	Ohio State	9	1	3	4	4	1	4	V2	V5	█	2	4	4	3	1	3	0	3	V5	V5	4	4	V5	2	1	5	70	99	-29	4
Jessica Lisagor	Stanford	10	3	4	V5	1	2	V5	3	V3	V5	█	3	2	1	4	V5	4	3	V5	4	3	4	V5	4	V5	8	83	95	-12	17
Annie Simpson	Stanford	11	2	V5	1	3	0	V5	2	1	V5	V5	█	V5	2	2	V5	1	1	V5	4	V5	3	V5	V5	3	10	75	92	-17	1
Elia Burrill	Air Force	12	2	3	4	2	0	V5	2	2	V5	V5	3	█	4	4	1	4	V5	4	2	1	4	V5	V5	2	6	74	104	-30	19
Maya Lawrence	Princeton	13	3	V5	3	V5	3	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	█	4	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	15	100	83	+17	8
Lindsay Campbell	Princeton	14	V5	V5	4	2	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	V5	V5	█	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	4	17	106	75	+31	6
Elnaz Firoz	Harvard	15	1	1	V5	3	2	V5	1	3	V5	3	4	V5	1	2	█	1	1	1	1	1	1	3	0	V5	5	56	102	-46	3
Arlene Stevens	St. John's	16	V5	V5	V5	V5	1	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	█	V5	V5	2	V5	V5	V2	V5	V4	21	104	53	+51	4	
Emese Takács	St. John's	17	V5	V5	V5	4	V5	V5	V5	V5	V5	V5	V5	3	V5	V5	V5	4	█	V5	V5	V5	4	V5	V5	4	18	109	73	+36	2
Catie Webb	Fairleigh Dickinson	18	3	4	2	2	0	V5	V5	1	3	1	3	V5	4	2	V5	0	2	█	3	3	1	3	3	1	4	61	107	-46	24
Monica Conley	Columbia/Barnard	19	3	4	1	2	1	V3	V5	3	4	V5	V5	V5	4	3	V5	V3	1	V5	█	V5	3	V5	V4	V4	12	83	84	-1	11
Julia Korony	Temple	20	2	4	3	2	2	V5	4	V5	V5	V5	1	V5	4	2	V5	3	2	V5	2	█	V5	V5	V5	3	10	84	88	-4	14
Sarah Hobstetter	Brown	21	V5	1	V5	V5	V5	4	4	V5	V5	V5	V5	V5	2	4	V5	4	V5	V5	V5	1	█	V5	V5	V5	16	100	85	+15	7
Kimberly Linton	Pennsylvania	22	3	3	V5	4	1	V5	V5	3	2	4	1	3	V5	2	V5	1	4	V5	3	1	4	█	V5	3	7	77	90	-13	18
Siobhan Cully	Cornell	23	0	1	2	V5	1	V4	3	3	V5	V5	1	3	4	2	2	0	3	V5	3	4	3	4	█	V5	6	68	102	-34	2
Whitney Anderson	Yale	24	2	V5	4	1	0	V5	3	1	V5	2	V5	V5	4	V5	V5	1	V5	V5	0	V5	4	V5	4	█	11	81	86	-5	13